

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2022/HS-PT  
Ngày : 17-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Phước Hưng

Ông Nguyễn Ngọc Tuấn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Bảo Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi - Kiểm sát viên

Trong ngày 17 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 145/2022/HSPT ngày 01 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Huỳnh Hữu Th. và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HS-ST ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P.:

*Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Huỳnh Hữu Th., sinh năm 1989 tại huyện M1., tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp P.H. (nay thuộc khóm P.H.), thị trấn M., huyện P., tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 8/12; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Con ông Huỳnh Hữu T., sinh năm 1965 và bà Trần Thị C., sinh năm 1962; Bị cáo chưa có vợ, con;

- Nhân thân: Ngày 19/12/2011 bị UBND tỉnh An Giang đưa vào Cơ sở giáo dục Bền Giá tại xã L., huyện H., tỉnh Trà Vinh, thời hạn 24 tháng, về hành vi “Xâm phạm sức khỏe của công dân và Gây rối trật tự công cộng”;

- Tiền án, tiền sự: không;

- Bị cáo Huỳnh Hữu Th. được tại ngoại, bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/7/2021 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Phước D., sinh năm 1991 tại huyện P., tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp T.1 (nay thuộc khóm T.1), thị trấn M., huyện P., tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 4/12; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; Con ông Trần Ngọc Th1.,

sinh năm 1964 và bà Huỳnh Thị Ngọc D1., sinh năm 1964 (chết); Bị cáo có vợ là Phan Thị Cẩm G., sinh năm 1998 và chưa có con.

- Nhân thân: Ngày 06/9/2019 bị Công an huyện P. xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng, về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”;

- Tiền án, tiền sự: không;

- Bị cáo Trần Phước D. được tại ngoại, bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/7/2021 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Bá T., sinh năm 1995, tại huyện P., tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp T.1 (nay thuộc khóm T.1), thị trấn M., huyện P., tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 9/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; Con ông Trần Ngọc Th1., sinh năm 1964 và bà Huỳnh Thị Ngọc D1., sinh năm 1964 (chết); Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Cẩm T2., sinh năm 1995 và có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2021;

- Tiền án, tiền sự: không;

- Bị cáo Trần Bá T. được tại ngoại, bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/7/2021 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

4. Trần Thiện Nh., sinh năm 1998 tại huyện P., tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp T.1 (nay thuộc khóm T.1), thị trấn M., huyện P., tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 5/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; Con ông Trần Ngọc Th1., sinh năm 1964 và bà Huỳnh Thị Ngọc D1., sinh năm 1964 (chết); Bị cáo chưa có vợ, con;

- Nhân thân: Ngày 06/9/2019 bị Công an huyện P. xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng, về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”;

- Tiền án, tiền sự: không;

- Bị cáo Trần Bá T. được tại ngoại, bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/7/2021 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

5. Hà Tuấn K., sinh năm 2000 tại huyện P., tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp Hiệp Trung, xã Hiệp Xương, huyện P., tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 7/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; Con ông Hà Thanh Ph., sinh năm 1969 và bà Phan Thị H, sinh năm 1977; Bị cáo chưa có vợ, con;

- Tiền án, tiền sự: không;

- Bị cáo Hà Tuấn K. được tại ngoại, bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/7/2021 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

*(Trong vụ án, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị)*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02/5/2021, Huỳnh Hữu Th. đến quán “Trần Sung” thuộc ấp T.1, thị trấn M., huyện P. để uống bia. Tại đây, Th. xảy ra mâu thuẫn với Nguyễn Duy T2. đang ngồi uống rượu bia trước quán cùng nhóm bạn. Th. bị Huỳnh Hữu T1. ném chai bia nhưng không trúng, tiếp tục T1. và T2. xông vào dùng tay đánh trúng mặt Th. thì được mọi người can ngăn. Th. được Nguyễn Trọng H1. dùng xe mô tô chở đến Trung tâm Thương mại huyện P. gặp Trần Phước D., Trần Bá T., Trần Thiện Nh. và Hà Tuấn K. đang ngồi uống rượu bia. Th. cho biết vừa bị T1. và T2. đánh ở quán “Trần Sung”. Sau đó, Th. lấy cây dao (loại dao tầm bực) đi tìm T1. để đánh nhau. Khi Th. vừa đi thì D. cùng Nh. đi trên xe mô tô, còn T. và K. đi một xe mô tô. T. lấy 02 đoạn gỗ trầm gần đó, đưa cho D. 01 đoạn cầm theo đến quán “Trần Sung” thì gặp Th. đang chửi lớn tiếng. Do không tìm thấy T1. nên Nh. điều khiển xe mô tô chở Th. và D. về nhà nhưng Th. không đồng ý mà kêu Nh. tiếp tục chở đi tìm T1.. Nh. điều khiển xe mô tô chở Th. và D. đến nhà T1. thuộc khu vực ấp P.H., thị trấn M.. Th. và D. xuống xe đứng trước nhà tìm T1. nhưng không gặp nên cả nhóm bỏ về. Do tức giận, Th. kêu Nh. điều khiển xe quay trở lại nhà T1. lần nữa. Lúc này, khoảng 22 giờ cùng ngày, cả nhóm 05 người quay lại nhà T1.. Nh. điều khiển xe chở Th. cầm dao, D. cầm đoạn gỗ trầm; K. chở T. cầm 01 đoạn gỗ trầm theo sau. Lúc này, Th. thấy T1. đang đứng tại cửa rào nên Th. kêu Nh. dừng xe. Th. xuống xe cầm cây dao trên tay chạy rượt chém T1.. T1. phát hiện bỏ chạy vào nhà. Th. đuổi theo T1. vào nhà, D. cầm đoạn gỗ trầm và Nh. chạy theo phía sau. T. cầm đoạn gỗ trầm chạy vào đứng tại cửa nhà chính. T1. bị ngã xuống nền gạch. Lúc này, Th. cầm dao trên tay chém nhiều cái vào người của T1.. T1. đưa tay phải lên đỡ nên bị gây thương tích. Thấy T1. bị thương tích chảy máu nên D., Nh. can ngăn. T1. chạy ra sau nhà nhảy xuống ao trốn. Th. đi ra khỏi nhà T1. thấy xe mô tô biển số 67K1 - 905.36 của T1. dựng trước nhà nên Th. dùng dao chém nhiều cái vào xe làm hư hỏng một số bộ phận của xe rồi cùng D., Nh., T., K. đi về. T1. được Cao Minh Hà, sinh năm 1996, cư trú ấp Thượng 2, thị trấn M. chở đến Trung tâm Y tế huyện P. cấp cứu, chuyển Bệnh viện đa khoa Trung tâm An Giang điều trị đến ngày 10/5/2021 xuất viện.

Căn cứ Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 245/21/TgT ngày 26/5/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang, kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Huỳnh Hữu T1. là 19%, thương tích do vật sắc gây nên và gây cố tật.

Căn cứ Bản Kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐG.TTHS ngày 25/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện P., kết luận: Xe mô tô biển số 67K1 - 905.36, nhãn hiệu HONDA, số loại Future II, màu sơn đỏ-xám, đã qua sử dụng bị hư hỏng phụ tùng, có giá trị 1.130.000 đồng.

Ngày 30/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Huỳnh Hữu Th., Trần Phước D., Trần Bá T., Trần Thiện Nh. và Hà Tuấn K. để điều tra, xử lý.

Cáo trạng số 17/CT-VKS – PT ngày 29/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P. đã truy tố các bị cáo Huỳnh Hữu Th., Trần Phước D., Trần Bá T., Trần Thiện Nh., Hà Tuấn K. ra trước Tòa án nhân dân huyện P., tỉnh An Giang để xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HS-ST ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P. đã áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 54 Bộ luật Hình sự (không áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Huỳnh Hữu Th.). Xử phạt các bị cáo: Huỳnh Hữu Th. 02 (hai) năm tù; Trần Phước D. 01 (một) năm tù; Trần Thiện Nh. 01 (một) năm tù; Trần Bá T. 09 (chín) tháng tù; Hà Tuấn K. 09 (chín) tháng tù cùng về tội “Cố ý gây thương tích”.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về phần xử vật chứng và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01/7/2022 các bị cáo Trần Phước D., Trần Thiện Nh., Trần Bá T. và Hà Tuấn K. có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo; ngày 06/7/2022 bị cáo Huỳnh Hữu Th. có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

***Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:***

Các bị cáo Huỳnh Hữu Th., Trần Phước D., Trần Thiện Nh. và Trần Bá T. xin rút kháng cáo. Các bị cáo nhận thấy mức hình phạt án sơ thẩm đã tuyên đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Bị cáo Hà Tuấn K. vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thêm cho người bị hại số tiền 2.000.000 đồng và được người bị hại có đơn xin xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có ông nội là thương binh, là gia đình có công với cách mạng và tham gia đóng góp xây dựng cầu đường tại địa phương.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Các bị cáo kháng cáo trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xử phạt các bị cáo với mức hình phạt phù hợp, tương xứng tính chất, hành vi phạm tội của từng bị cáo. Giai đoạn phúc thẩm, các bị cáo kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các bị cáo Huỳnh Hữu Th., Trần Phước D., Trần Bá T. và Trần Thiện Nh. rút kháng cáo; bị cáo Hà Tuấn K. xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới: bồi thường cho bị hại thêm 2.000.000 đồng, cung cấp giấy chứng nhận thương binh của ông Hà Bá T3. là ông nội của bị cáo, bị cáo có tham gia đóng góp xây cầu làm đường tại địa phương nơi bị cáo sinh sống được Ủy ban nhân dân xã Hiệp Xương, huyện P. xác nhận. Do đó, đề nghị Hội đồng

xét xử áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Huỳnh Hữu Th., Trần Phước D., Trần Bá T. và Trần Thiện Nh.; Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hà Tuấn K.. Sửa Bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Hà Tuấn K. từ 06 tháng đến 07 tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### *[1] Về thủ tục tố tụng:*

[1.1] Các bị cáo kháng cáo trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[1.2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Huỳnh Hữu Th., Trần Phước D., Trần Bá T. và Trần Thiện Nh. rút yêu cầu kháng cáo. Xét đây là sự tự nguyện, phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Huỳnh Hữu Th., Trần Phước D., Trần Bá T. và Trần Thiện Nh..

#### *[2] Về nội dung:*

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các bị cáo thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm đồng thời cũng phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Khoảng 22 giờ ngày 02/5/2022, tại nhà của Huỳnh Hữu T1. thuộc ấp P.H., thị trấn M., huyện P., tỉnh An Giang; do tức giận việc bị Huỳnh Hữu T1. gây sự, đánh trước đó, Huỳnh Hữu Th. đã rủ Trần Phước D., Trần Thiện Nh., Trần Bá T. và Hà Tuấn K. đi đánh T1. và Th. đã dùng dao bằng kim loại dài 38cm, cán bằng kim loại màu đen tròn dài 11cm chém nhiều cái vào người Huỳnh Hữu T1. gây thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 19%. Căn cứ quy định của pháp luật, hành vi của các bị cáo Huỳnh Hữu Th., Trần Phước D., Trần Thiện Nh., Trần Bá T. và Hà Tuấn K. đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung “Dùng hung khí nguy hiểm”. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh này theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với Huỳnh Hữu T1. và Nguyễn Duy T2. đã có hành vi dùng tay đánh vào mặt Huỳnh Hữu Th. gây thương tích nhưng Th. đã làm đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với T2., T1. và từ chối giám định tỷ lệ thương tích. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện sẽ chuyển đến cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

*[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hà Tuấn K., Hội đồng xét xử nhận thấy:*

[3.1] Tính mạng, sức khỏe con người là vốn quý của xã hội được pháp luật

bảo vệ. Mọi hành vi trái pháp luật nhằm xâm hại tính mạng, sức khỏe người khác được xem là hành vi nguy hiểm cho xã hội sẽ bị xử lý kịp thời và nghiêm minh.

[3.2] Các bị cáo đứng trước tòa là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức để phân biệt đúng, sai, việc nào nên làm và không nên làm. Mặc dù người bị hại có phần lỗi đã cố tình gây sự, đánh bị cáo Th. trước nhưng không gây thương tích nhiều và cũng được mọi người can ngăn, giải tán, đáng lý Th. phải trình báo vụ việc đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết nhưng lại tìm đến các bị cáo D., Nh., T., K. để nhờ sự giúp đỡ để tìm đánh trả thù, chuẩn bị mang theo hung khí và quyết tâm cố ý đến cùng phải tìm đánh cho bằng được người bị hại. Các bị cáo đã xông vào nhà người bị hại vào đêm khuya để tấn công, gây thương tích cho bị hại. Hậu quả từ hành vi phạm tội của các bị cáo không những trực tiếp xâm hại sức khỏe người bị hại mà còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương, thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, tuyên phạt các bị cáo với mức án trên là thỏa đáng; tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo; là cần thiết để giáo dục các bị cáo trở thành một công dân tốt.

Đối với Hà Tuấn K., bị cáo không trực tiếp gây ra thương tích cho người bị hại nhưng là người giúp sức về mặt tinh thần, tiếp nhận ý chí, ủng hộ tinh thần để Th. thực hiện hành vi phạm tội; tuy nhiên bị cáo chỉ giữ vai trò thứ yếu. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo xuất trình biên nhận người bị hại đã nhận thêm 2.000.000 đồng tiền khắc phục hậu quả, được người bị hại có đơn xin yêu cầu xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đồng thời bị cáo cũng cung cấp giấy chứng nhận thương binh của ông Hà Bá T3. là ông nội của bị cáo và đơn xác nhận bị cáo có tham gia đóng góp xây dựng cầu đường tại địa phương, là gia đình có công với cách mạng có xác nhận UBND xã X., huyện P. nơi bị cáo đang sinh sống. Do vậy, Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội thực sự ăn năn hối cải như đề xuất của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay.

[4] Về án phí: Các bị cáo Huỳnh Hữu Th., Trần Phước D., Trần Bá T., Trần Thiện Nh. đã rút yêu cầu kháng cáo và bị cáo Hà Tuấn K. được chấp nhận yêu cầu kháng cáo; do vậy các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 348; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Huỳnh Hữu Th., Trần Phước D., Trần Bá T. và Trần Thiện Nh..

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hà Tuấn K.. Sửa án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Hà Tuấn K..

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, khoản 1, 2, Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hà Tuấn K. 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án phạt.

Các bị cáo Huỳnh Hữu Th., Trần Phước D., Trần Thiện Nh., Trần Bá T. và Hà Tuấn K. không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án Nh. dân cấp cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Tòa án nhân dân huyện P.;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện P.;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện P.;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện P.;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh;
- Phòng lưu trữ hồ sơ - Công an tỉnh;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và thi hành án;
- Văn phòng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Tòa Hình sự; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thúy Hồng**